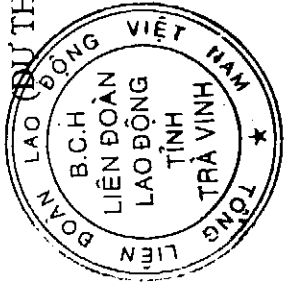


**ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN TỈNH TRÀ VINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**LẦN THỨ X**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(SỰ THẢO LẦN THỨ 5)

Trà Vinh, ngày tháng năm 2017



**BÁO CÁO**  
**của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh khóa IX**  
**tại Đại hội Công đoàn tỉnh Trà Vinh lần thứ X**

Đại hội Công đoàn tỉnh Trà Vinh lần thứ X diễn ra trong tình hình cả nước nói chung, tỉnh Trà Vinh nói riêng đã và đang triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ X đã đi vào cuộc sống, kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển nhanh. Phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn trong tỉnh có nhiều đổi mới, đáp ứng yêu cầu theo sự phát triển của tỉnh trong tình hình mới; qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Trà Vinh lần thứ IX, có cả những thuận lợi, thời cơ đan xen với những khó khăn, thách thức. Cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động và Công đoàn các cấp trong tỉnh phát huy truyền thống yêu nước, truyền thống lịch sử vẻ vang của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam, vận dụng những thuận lợi, phân đấu vượt qua khó khăn, tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam và tổ chức Công đoàn ngày càng phát triển mạnh mẽ, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ X và Nghị quyết số 20-NQ/TW Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Vì vậy, Đại hội Công đoàn tỉnh Trà Vinh lần thứ X có ý nghĩa rất quan trọng; Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn tỉnh Trà Vinh, nhiệm kỳ 2013 - 2018; kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành khóa IX; quyết định mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ 5 năm 2018 - 2023; bầu Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh khóa X và bầu đại biểu dự Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII.

**PHẦN THỨ NHẤT**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN**  
**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN TỈNH TRÀ VINH**  
**LẦN THỨ IX NHIỆM KỲ 2013 - 2018**

**I. TÌNH HÌNH ĐOÀN VIÊN, CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG**

**1. Tình hình kinh tế - xã hội**

Trong 5 năm qua (2013 - 2018), tình hình đất nước có những chuyển biến tích cực, giữ vững ổn định chính trị, kinh tế - xã hội phát triển. Trong tình, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục duy trì phát triển; một số công trình trọng điểm cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh đưa vào hoạt động; an sinh xã hội được chú trọng; hàng năm có nhiều doanh nghiệp được thành lập mới, đa dạng về cơ cấu ngành nghề, tạo việc làm cho hàng chục ngàn lao động; nhiều doanh nghiệp nhà nước đã thực hiện cổ phần hóa, tái cơ cấu doanh nghiệp theo chủ trương của Chính phủ. Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cũng có những khó khăn, biến đổi khí hậu, giá cả thị trường có lúc không ổn định... làm ảnh hưởng đến tình hình sản xuất và đời sống của Nhân dân; đồng thời tác động đến đoàn viên và người lao động. Nhưng với sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh đã khắc phục khó khăn, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đạt nhiều thành tựu quan trọng.

## 2. Tình hình đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động

Tình hình đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động có sự biến động; hiện nay, trên toàn tỉnh có tổng số 69.294 công nhân, viên chức, lao động (tăng 5.732 công nhân, viên chức, lao động so với năm 2013); trong đó, khu vực Nhà nước có 31.302 công nhân, viên chức, lao động, khu vực ngoài Nhà nước có 37.992 công nhân, lao động. Tổng số đoàn viên có 58.066 đoàn viên (tăng 11.215 đoàn viên so với năm 2013); trong đó, khu vực Nhà nước có 31.006 đoàn viên, khu vực ngoài Nhà nước có 27.060 đoàn viên. Hệ thống tổ chức Công đoàn trong tỉnh gồm có 09 Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố (tăng 01 Liên đoàn Lao động thị xã so với năm 2013), 04 Công đoàn ngành và tương đương (giảm 01 Công đoàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), có 1.009 công đoàn cơ sở<sup>1</sup> (tăng 44 công đoàn cơ sở so với năm 2013).

*Về tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động, nhìn chung, tình hình kinh tế của tỉnh có bước phát triển nhanh, nhiều doanh nghiệp được đầu tư thành lập mới, hoạt động của doanh nghiệp được duy trì ổn định và phát triển nên đã giải quyết việc làm cho nhiều người lao động; về tiền lương, thu nhập của công nhân, viên chức, lao động tương đối ổn định do Chính phủ kịp thời điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng và mức lương sơ sở theo lộ trình; đời sống vật chất, tinh thần của người lao động được các cấp, các ngành, doanh nghiệp và tổ chức Công đoàn quan tâm chăm lo, nhất là trong dịp các ngày lễ, tết, tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho đoàn viên, người lao động, tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao; về tình hình nhà ở cũng được quan tâm, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh có đề ra những chủ trương, cơ chế, chính sách ưu đãi để thu hút các nhà đầu tư xây dựng nhà ở xã hội; hàng năm Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn hỗ trợ xây dựng nhiều nhà ở “Mái ấm Công đoàn” cho đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động có hoàn cảnh khó khăn, nhằm góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội của tỉnh.*

<sup>1</sup>Trong đó, có 17 công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh, có 992 công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương.

*Tình hình thực hiện pháp luật lao động, đa số hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có thực hiện theo quy định pháp luật, điều kiện làm việc của người lao động được cải thiện, công tác an toàn, vệ sinh lao động được quan tâm hơn nên đã ngăn ngừa và hạn chế tai nạn lao động; vệ sinh môi trường được chú trọng; các quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được người sử dụng lao động thực hiện theo quy định; đồng thời, có sự tham gia của các cơ quan chức năng của Nhà nước và các cấp công đoàn trong việc đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ở các doanh nghiệp. Các cấp công đoàn tích cực với nhiều hình thức tham gia đóng góp vào dự thảo luật, luật sửa đổi, bổ sung góp phần xây dựng, hoàn thiện pháp luật của Nhà nước, cơ chế, chính sách của địa phương có liên quan đến công nhân, viên chức, lao động và tổ chức Công đoàn; tham gia thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, tăng cường hoạt động tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, góp phần hạn chế các vụ tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể.*

Tuy nhiên, lực lượng công nhân lao động ở các doanh nghiệp có tăng cao, nhưng chất lượng lao động chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, nhất là trình độ học vấn, tay nghề, chuyên môn kỹ thuật...; một bộ phận người lao động chưa hiểu biết nhiều về pháp luật lao động. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp còn gặp khó khăn, doanh nghiệp phải sắp xếp lại sản xuất kinh doanh, một số doanh nghiệp giải thể, tạm ngừng hoạt động làm ảnh hưởng đến việc làm, đời sống của người lao động; thực tế tình hình đời sống của số đông công nhân lao động còn khó khăn do thu nhập thấp; đời sống văn hóa, tinh thần còn nhiều hạn chế, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước; về nhà ở, có nhiều người lao động phải thuê nhà trọ ở hoặc đang ở nhà bị hư hỏng, điều kiện sinh hoạt chưa được đảm bảo; tình trạng chậm đóng, nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp chậm được khắc phục; doanh nghiệp ở một số nơi chưa thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về điều kiện làm việc, an toàn, vệ sinh lao động, về môi trường làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động, tai nạn lao động còn xảy ra<sup>2</sup>. Việc xây dựng và áp dụng định mức lao động, tiền lương và thực hiện chế độ, chính sách ở một số doanh nghiệp chưa thực hiện đúng quy định nên vẫn còn xảy ra tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể<sup>3</sup>.

*Tình hình tư tưởng, tâm trạng của công nhân, viên chức, lao động ổn định, luôn tin tưởng vào những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; phấn khởi trước những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung, của tỉnh nhà nói riêng. Nguyên vọng chung của công nhân, viên chức, lao động mong muốn kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, có việc làm thường xuyên và ổn định, tăng tiền lương, thu nhập bảo đảm cho cuộc sống, có nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo để an tâm làm việc; được tham gia các hoạt động văn hóa, tinh thần nhằm rèn luyện, tạo không khí vui tươi, phấn khởi để làm việc, lao động sản xuất tốt hơn; được tạo*

<sup>2</sup> Trong 5 năm qua, trên địa bàn tỉnh có xảy ra 24 vụ tai nạn lao động.

<sup>3</sup> Trong 5 năm qua, trên địa bàn tỉnh có xảy ra 06 vụ ngừng việc tập thể ở một số doanh nghiệp.

điều kiện học tập để nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghề nghiệp...; được thông tin tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao hiểu biết về pháp luật, nhận thức về chính trị, ý thức giác ngộ giai cấp công nhân.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN

**1. Chăm lo đời sống, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động**

Các cấp công đoàn đã tích cực tổ chức các hoạt động bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên và người lao động. Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, đoàn viên công đoàn và công nhân, viên chức, lao động, tham gia đóng góp dự thảo mới và sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật của Nhà nước, chủ trương, chính sách của tỉnh có liên quan đến đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động. Công tác tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật đã góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động được tiếp tục thực hiện và bổ sung bảo đảm hơn; chức năng, quyền, trách nhiệm của Công đoàn được xác định rõ hơn. Công đoàn đã tham gia đóng góp trên 100 văn bản pháp luật và chế độ, chính sách có liên quan đến đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động và tổ chức Công đoàn.

Trong công tác bảo vệ đoàn viên và người lao động, Công đoàn tích cực phối hợp với các ngành chức năng tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật về lao động, công đoàn. Hàng năm, Công đoàn đã phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhằm ngăn ngừa, phát hiện người sử dụng lao động vi phạm chính sách, pháp luật, đề nghị cơ quan chức năng kịp thời xử lý theo quy định và giải quyết quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động khi bị ảnh hưởng, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Liên đoàn Lao động tỉnh tham gia ký kết Kế hoạch phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh về thực hiện tham gia giám sát, phân biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Đồng thời, Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phối hợp giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong nhiệm kỳ qua, Công đoàn đã phối hợp, tham gia Đoàn công tác tổ chức 143 cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các doanh nghiệp; qua đó, đã kiến nghị đối với các doanh nghiệp có vi phạm phải khắc phục, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật<sup>4</sup> và đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp có tình vi phạm pháp luật.

<sup>4</sup> Những vấn đề đã kiến nghị với các doanh nghiệp có vi phạm phải thực hiện, như: xây dựng thang lương, bảng lương, chi trả chế độ Bảo hiểm xã hội; xây dựng kế hoạch, biện pháp ATVSLĐ và cải thiện điều kiện lao động; tổ chức đo, kiểm tra môi trường lao động tại nơi làm việc, kiểm định máy móc, thiết bị, phân loại người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động; người sử dụng lao động, người lao động phải tham dự khóa huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao

Thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể”, Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; đồng thời tổ chức hội nghị tập huấn cho cán bộ công đoàn chủ chốt của công đoàn các cấp về kỹ năng thương lượng, ký kết, giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể; từ đó các cấp công đoàn có những giải pháp thực hiện hiệu quả, chất lượng được nâng lên. Tính đến nay, có 73 bản thỏa ước lao động tập thể được Công đoàn thương lượng, ký kết, thực hiện<sup>5</sup>; trong đó có 40 bản thỏa ước lao động tập thể có nội dung có lợi hơn cho người lao động. Ngoài ra, có 100% cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp phối hợp với công đoàn cơ sở xây dựng Quy chế phối hợp làm việc và hoạt động đúng theo quy định.

Về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, được sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành, các cấp chính quyền, các doanh nghiệp kịp thời triển khai thực hiện các quy định pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở<sup>6</sup>. Các cấp công đoàn tuyên truyền, hướng dẫn công đoàn cơ sở phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, giám đốc doanh nghiệp tổ chức xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế phối hợp làm việc. Do đó, các quyền được biết, được tham gia ý kiến, được giám sát, kiểm tra của công nhân, viên chức, lao động được tôn trọng, phát huy và thực hiện ngày càng tốt hơn. Hàng năm, việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, Hội nghị người lao động được tổ chức theo quy định và chất lượng được nâng lên; hàng năm có 100% số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, Hội nghị người lao động; bình quân có 94,46% số doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động. Qua việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, Công đoàn đã chủ động tham gia, phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức 169 cuộc đối thoại tại doanh nghiệp theo quy định pháp luật, nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, giải đáp những thắc mắc, đề xuất, kiến nghị, kịp thời giải quyết những bức xúc trong công nhân lao động, tạo sự đồng thuận giữa người sử dụng lao động với tổ chức Công đoàn và người lao động, xây dựng doanh nghiệp ngày càng tiến bộ, phát triển, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp; mối quan hệ giữa người sử dụng lao động với tổ chức Công đoàn và người lao động có sự chuyển biến tích cực góp phần hạn chế tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước trong quá trình

<sup>5</sup> Báo cáo định kỳ về công tác ATVSLĐ, tình hình tai nạn lao động, xây dựng và đăng ký Nội quy lao động; bồi dưỡng bằng hiện vật tại chỗ cho người lao động theo quy định.

<sup>6</sup> Trong đó, có 100% doanh nghiệp Nhà nước và 89,87% doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước có xây dựng Thỏa ước lao động tập thể.

<sup>7</sup> Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (trước đây là Nghị định số 71/1998/NĐ-CP của Chính phủ).

tái cơ cấu doanh nghiệp, Công đoàn đã tham gia thực hiện cổ phần hóa 02 doanh nghiệp Nhà nước; tham gia và hướng dẫn cho đoàn viên, người lao động mua cổ phần ưu đãi; tham gia thực hiện các thủ tục và giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động nghỉ việc sau khi sắp xếp lại doanh nghiệp đúng theo quy định của pháp luật.

Hoạt động tư vấn pháp luật công đoàn được Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn quan tâm kiến toàn, cũng có đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn pháp luật, nhằm thực hiện chức năng đại diện, tham gia bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động. Trong 5 năm qua, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn đã tư vấn hàng trăm lượt cho công nhân, viên chức, lao động; nhiều người lao động đã được bảo vệ trong việc thực thi pháp luật, đảm bảo thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật.

Công tác an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khoẻ cho người lao động và bảo vệ môi trường luôn được các cấp, các ngành, doanh nghiệp và tổ chức Công đoàn quan tâm thực hiện. Công đoàn tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, điều kiện, môi trường làm việc ở các doanh nghiệp nhằm bảo đảm an toàn cho người lao động làm việc, ngăn ngừa tai nạn lao động; đồng thời tham gia, phối hợp tổ chức cho người lao động khám sức khoẻ định kỳ theo quy định. Hướng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn - vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động theo từng chủ đề hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn phối hợp với chính quyền, chuyên môn tổ chức nhiều hoạt động thu hút đông đảo đoàn viên và người lao động tham gia, góp phần nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động và người lao động, xây dựng văn hóa an toàn trong lao động tại nơi làm việc; tổ chức các hoạt động, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, báo chí, khẩu hiệu, pa-nô, áp-phích tuyên truyền, tổ chức lễ phát động, diễu hành; thăm, tặng quà cho 142 lượt công nhân, viên chức, lao động bị tai nạn lao động có hoàn cảnh khó khăn, với tổng kinh phí 71 triệu đồng; phối hợp với các ngành hữu quan tổ chức tập huấn về công tác an toàn, vệ sinh lao động, công tác phòng cháy, chữa cháy, tổ chức Hội thi “An toàn, vệ sinh viên giỏi”. Trong 5 năm qua, đã phối hợp tổ chức 68 lớp tập huấn cho 8.688 lượt cán bộ làm công tác bảo hộ lao động và cán bộ công đoàn; tổ chức Hội thi “An toàn, vệ sinh viên giỏi”, có 78 công nhân lao động tham gia.

Công tác chăm lo cho đoàn viên, người lao động luôn được các cấp công đoàn quan tâm thực hiện, kịp thời nắm bắt tình hình cơ sở, điều kiện, hoàn cảnh và những khó khăn của đoàn viên, người lao động và đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực nhằm động viên, hỗ trợ, phục vụ lợi ích cho đoàn viên, người lao động.

Thực hiện Nghị quyết 07c/NQ-BCH của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về chất lượng bữa ăn ca của người lao động<sup>7</sup>, bước đầu thực

<sup>7</sup> Nghị quyết số 07c/NQ-BCH ngày 25/02/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa XI) về chất lượng bữa ăn ca của người lao động.

hiện đã có những kết quả khả quan. Qua hơn hai năm thực hiện Nghị quyết, công đoàn cơ sở đã tham gia với chủ doanh nghiệp bằng biện pháp thương lượng, đối thoại để thực hiện chế độ bữa ăn ca cho người lao động với nhiều hình thức, nhằm nâng chất lượng bữa ăn ca, góp phần đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo sức khỏe người lao động, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc. Tính đến nay, có 67 doanh nghiệp thực hiện bữa ăn ca cho người lao động, chiếm 82,71% tổng số doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn; trong đó, có 48 doanh nghiệp có mức tiền ăn ca trên 15.000 đồng. Các cấp công đoàn tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chỉ đạo của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy<sup>8</sup> “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới”; Liên đoàn Lao động tỉnh tham gia với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh ký kết Kế hoạch phối hợp tuyên truyền, giám sát về an toàn vệ sinh thực phẩm. Nhìn chung, đa số các doanh nghiệp có tổ chức bếp ăn tập thể cho người lao động đều đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tuy nhiên, trong thời gian qua cũng có xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm ở một số doanh nghiệp làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động<sup>9</sup>.

Hàng năm, nhân dịp Tết Nguyên đán cổ truyền, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn đã tổ chức nhiều hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động, nhất là thực hiện Chương trình “Tết Sum vầy” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khởi xướng và chỉ đạo thực hiện, các cấp công đoàn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, đặc biệt là tổ chức chăm lo, tặng quà Tết, thăm hỏi, động viên, hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn bị ốm đau dài ngày, bệnh hiểm nghèo. Từ nguồn kinh phí công đoàn cùng với sự hỗ trợ một phần của Quỹ Tấm lòng vàng Báo Lao động và vận động doanh nghiệp ủng hộ, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn đã tổ chức chăm lo, tặng quà Tết cho trên 122.000 lượt đoàn viên, người lao động, với tổng kinh phí hơn 18 tỷ đồng; thăm hỏi, hỗ trợ cho 266 lượt đoàn viên, người lao động bị ốm đau dài ngày, bệnh hiểm nghèo, với tổng kinh phí 126 triệu đồng. Chương trình “Tết Sum vầy” đã mang lại nhiều ý nghĩa thiết thực, có sức lan tỏa lớn, thể hiện được vai trò của tổ chức Công đoàn đối với đoàn viên, người lao động.

Trong công tác chăm lo cho đoàn viên và người lao động, các cấp công đoàn quan tâm tổ chức các hoạt động nhằm hỗ trợ về nhà ở, việc làm, cải thiện đời sống; đồng thời, vận động đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tích cực tham gia các hoạt động xã hội do Trung ương, địa phương phát động. Về hoạt động Chương trình nhà ở “Mái ấm Công đoàn” trong nhiệm kỳ qua đã đạt được nhiều kết quả tốt.

<sup>8</sup> Tuyên truyền, quán triệt: Kết luận số 11-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII), Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 30/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới”, Kế hoạch số 44-KH/TU ngày 03/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Kết luận số 11-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư (khóa XI) “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới”.

<sup>9</sup> Trong 5 năm qua, có 06 vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra, có 447 công nhân lao động bị ngộ độc.

Các cấp công đoàn đã vận động đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động đóng góp xây dựng Quỹ "Mái ấm Công đoàn" được 11,1 tỷ đồng, hỗ trợ xây dựng 424 căn nhà ở cho đoàn viên, người lao động. Về hỗ trợ vốn vay cho người lao động nghèo, từ nguồn Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, các cấp công đoàn đã triển khai thực hiện 21 dự án chăn nuôi, đầu tư cho 149 công nhân, viên chức, lao động vay vốn, nhờ đó đã tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống, góp phần giảm nghèo trong gia đình công nhân, viên chức, lao động. Ngoài việc chăm lo cho đoàn viên, người lao động, các cấp công đoàn tham gia thực hiện các cuộc vận động do Trung ương, tỉnh và tổ chức Công đoàn phát động; các cấp công đoàn tuyên truyền, vận động công nhân, viên chức, lao động tích cực tham gia đóng góp các loại Quỹ: Đèn ơn đáp nghĩa, Vì người nghèo, An sinh xã hội, Hỗ trợ người nghèo trong xây dựng nông thôn mới và văn minh đô thị, ủng hộ Nhân dân bị ảnh hưởng thiên tai... Qua đó, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động đã thể hiện với nghĩa cử đạo lý uống nước nhớ nguồn, lá lành đùm lá rách, nhằm góp phần trong việc chăm lo cho gia đình chính sách, gia đình nghèo, Nhân dân bị ảnh hưởng thiên tai và góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội của tỉnh.

Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn các cấp công đoàn triển khai đến đoàn viên về các Chương trình, văn bản thỏa thuận được ký kết giữa Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam với các Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty, doanh nghiệp về các chương trình phúc lợi cho đoàn viên. Đồng thời, Liên đoàn Lao động tỉnh đã ký kết thỏa thuận với 07 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và đã triển khai đến đoàn viên công đoàn tham gia các chương trình phúc lợi; thông qua các chương trình phúc lợi, đoàn viên công đoàn khi mua hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ sẽ được hưởng lợi với giá ưu đãi, giảm giá (nơi Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Liên đoàn Lao động tỉnh đã ký kết thỏa thuận với các đối tác). Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức "Phiên chợ cho đoàn viên công đoàn" tại Khu Công nghiệp Long Đức, có 24 gian hàng của các đơn vị, doanh nghiệp tham gia giới thiệu, bán sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ với giá ưu đãi, giảm giá cho đoàn viên công đoàn, đã thu hút đông đảo đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tham gia.

**2. Tuyên truyền, vận động, giáo dục đoàn viên và người lao động về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chủ trương công tác công đoàn**

Công tác tuyên truyền, giáo dục trong đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động được các cấp công đoàn quan tâm thực hiện, hình thức tuyên truyền ngày càng phong phú, đa dạng, nhiều hoạt động tuyên truyền được tổ chức kết hợp, thông qua các hội thi, cuộc thi do Công đoàn các cấp tổ chức và vận động đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tham gia các cuộc thi của địa phương tổ chức. Trong việc tuyên truyền, chú trọng hướng tới tuyên truyền trong công nhân lao động ở khu công nghiệp, các doanh nghiệp có đông công nhân lao động. Công tác tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chủ trương lớn của công đoàn có những chuyển biến tích cực. Trong 5 năm qua,



bình quân mỗi năm tổ chức hơn 41.000 cuộc tuyên truyền cho hơn 1,2 triệu lượt công nhân, viên chức, lao động<sup>10</sup>.

Việc tiếp tục “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được triển khai sâu rộng. Qua việc quán triệt sâu sắc chủ trương lớn của Đảng<sup>11</sup> và ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tiếp tục “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, các cấp công đoàn thường xuyên tuyên truyền, vận động đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động học tập và làm theo Bác, để từ đó tu dưỡng, rèn luyện trong làm việc, lao động sản xuất, học tập và trong cuộc sống hàng ngày. Từ việc học tập và làm theo Bác đã có sự chuyển biến rõ nét về nhận thức, tác phong làm việc, ý thức trách nhiệm, lối sống ngày càng được nâng cao. Thông qua những hành động, việc làm cụ thể trong thời gian qua đã có nhiều đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động được biểu dương. Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức Sơ kết 04 năm thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” giai đoạn 2011-2015, có 17 tập thể, 21 cá nhân được Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh khen thưởng.

Hoạt động tuyên truyền, giáo dục truyền thống cho đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động, gắn với việc tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, của Công đoàn, nhất là các hoạt động chào mừng Đại hội Đảng, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân, kỷ niệm 85 năm Ngày thành lập Đảng (3/2), 70 năm Ngày Quốc khánh (2/9), 40 năm Ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thông nhất đất nước (30/4), 130 năm Ngày Quốc tế Lao động (1/5), 85 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7), 25 năm tái lập tỉnh Trà Vinh...; vận động công nhân, viên chức, lao động tham gia cuộc thi tìm hiểu “Công đoàn Việt Nam - 85 năm xây dựng và phát triển” và tham gia nhiều cuộc thi khác do Trung ương, địa phương phát động. Hoạt động “Tháng Công nhân” ngày càng có ý nghĩa thiết thực, có sức lan tỏa lớn, các doanh nghiệp có sự quan tâm hơn đối với người lao động; hướng ứng “Tháng Công nhân”, các cấp công đoàn tập trung đợt cao điểm tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; tổ chức lễ phát động, trao tặng nhà “Mái ấm Công đoàn”; đồng thời, có nhiều doanh nghiệp đã hỗ trợ đối ứng, bỏ sung kinh phí xây dựng 48 căn nhà “Mái ấm Công đoàn”, với tổng kinh phí 1,07 tỷ đồng. Trong công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, các cấp công đoàn quan tâm tuyên truyền về biển đảo và pháp luật về biển đảo theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X), tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững biển và hải đảo Việt Nam, góp phần nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Các cấp công đoàn vận động 300 công nhân, viên chức, lao động tham dự triển lãm bản đồ và trưng bày tư liệu “Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và

<sup>10</sup> Trong đó, có 96,2% đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động ở cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước và 70,9% đoàn viên, người lao động ở doanh nghiệp ngoài Nhà nước được tuyên truyền.

<sup>11</sup> Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

pháp lý”; Liên đoàn Lao động tinh phối hợp với Ban Tuyên Giáo Tỉnh ủy, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức cuộc thi tìm hiểu về biển, hải đảo trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, với chủ đề “Chung tay hành động vì biển, đảo quê hương”, có trên 6.400 bài dự thi của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tham gia. Hưởng ứng cuộc vận động “Vì Trường Sa thân yêu”, Chương trình “Nghĩa tình Hoàng Sa, Trường Sa”, các cấp công đoàn vận động đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tham gia đóng góp được 816,01 triệu đồng; Liên đoàn Lao động tỉnh đã ủng hộ 50 triệu đồng trong việc xây dựng “Khu tưởng niệm chiến sỹ Gạc Ma” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đầu tư xây dựng. Qua đó, góp phần tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động thể hiện tinh thần yêu nước, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tô quốc.

Về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các cấp công đoàn tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật với nhiều hình thức, thu hút đông đảo công nhân, viên chức, lao động tham gia nghiên cứu, tìm hiểu, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Các cấp công đoàn tập trung tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp (2013), Bộ luật Lao động (2012), Luật Công đoàn (2012), các quy định pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, phòng, chống tội phạm, ma túy, HIV/AIDS, an toàn giao thông... Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức Hội thảo về chủ đề “Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong công nhân, lao động”, có nhiều ý kiến đóng góp và tham luận về quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng; cơ sở pháp lý, quy định của Nhà nước; thực trạng, giải pháp và hình thức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong công nhân lao động. Liên đoàn Lao động tỉnh đã tổ chức 62 cuộc tuyên truyền pháp luật cho 12.000 lượt đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động; tổ chức các cuộc thi “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, “Tìm hiểu về Luật Giao thông đường bộ”, có hơn 1.800 đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tham gia; cấp phát trên 15.000 bộ tài liệu, sổ tay pháp luật do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát hành; một số tù sách pháp luật tại các doanh nghiệp được hình thành và hoạt động có hiệu quả. Qua đó, nhằm nâng cao nhận thức cho công nhân, viên chức, lao động thực thi pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật, với phương châm “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”.

Công tác tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị<sup>12</sup> được các cấp công đoàn quan tâm thường xuyên thực hiện, vận động đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tham gia góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp, nhất là văn kiện Đại hội X Đảng bộ tỉnh Trà Vinh, Đại hội XII của Đảng; trong công tác tham gia xây dựng Đảng, các cấp công đoàn đặc biệt chú trọng công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng; trong nhiệm kỳ qua, các cấp công đoàn đã giới thiệu 5.301 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp. Song song với việc tham gia xây dựng Đảng, các cấp công đoàn tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định pháp luật; tham gia giám sát, phản biện xã hội trong việc

<sup>12</sup> Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

thực thi công vụ, đạo đức, ứng xử của cán bộ, công chức, thực hiện cải cách thủ tục hành chính; tuyên truyền, vận động công nhân, viên chức, lao động tham gia bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định nhằm góp phần xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Các cấp công đoàn tuyên truyền, quán triệt, thực hiện Kết luận số 79-KL/TW của Bộ Chính trị<sup>13</sup>, Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI)<sup>14</sup>, Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư<sup>15</sup>. Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn sơ kết 5 năm và tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X; sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư.

Công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần luôn được các cấp công đoàn duy trì thực hiện và thu hút đông đảo đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tham gia. Liên đoàn Lao động tỉnh tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và ban hành Kế hoạch<sup>16</sup> thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất; đồng thời, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án triển khai các thiết chế văn hóa phục vụ cho công nhân lao động ở khu công nghiệp. Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn đã tranh thủ sự hỗ trợ của chính quyền, chuyên môn để tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao trong công nhân, viên chức, lao động. Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn tổ chức nhiều cuộc Hội thao, Hội diễn văn nghệ, thu hút hàng ngàn công nhân, viên chức, lao động tham gia; từ đó, tạo thành nơi sinh hoạt lành mạnh, bổ ích, rèn luyện thân thể, động viên công nhân, viên chức, lao động công tác, lao động sản xuất đạt hiệu quả.

Thực hiện Chương trình “Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động”, các cấp công đoàn tuyên truyền, vận động công nhân, viên chức, lao động tích cực tham gia học tập nâng cao nhận thức, nâng cao trình độ để góp phần đáp ứng yêu cầu vì sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước và được các cơ quan, đơn vị, người lao động đồng tình hưởng ứng; phát động mạnh mẽ phong trào thi đua học tập nâng cao trình độ mọi mặt; nhiều nơi Công đoàn vận động công nhân, viên chức, lao động học tập về học vắn, tay nghề, ngoại ngữ, tin học..., phối hợp với Ban, Hội Khuyến học các cấp tổ chức các hoạt động nhằm giúp đỡ, động viên công nhân, viên chức, lao động học tập, tham gia phong trào tự học tập, rèn luyện, qua đó đã góp phần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Về trình độ của công nhân,

<sup>13</sup>Kết luận số 79-KL/TW ngày 25 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

<sup>14</sup>Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.

<sup>15</sup>Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư khóa X về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp; Kết luận số 96-KL/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư khóa X.

<sup>16</sup>Kế hoạch số 08-KH/TU ngày 29/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TU ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất.

viên chức, lao động tính đến năm 2016, có 91% công nhân, viên chức, lao động có trình độ trung học cơ sở và trung học phổ thông; về trình độ chính trị: 7% có trình độ sơ cấp, 10,4% có trình độ trung cấp, 2,9% có trình độ cao cấp, cử nhân; Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: 8% có trình độ sơ cấp, 18% có trình độ trung cấp, 32% có trình độ cao đẳng, đại học, 0,7% có trình độ trên đại học.

Hoạt động thông tin, báo chí của Công đoàn từng bước được đổi mới nội dung, hình thức phù hợp với nhu cầu, khả năng tiếp cận của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động. Tờ tin Công đoàn Trà Vinh được duy trì phát hành hàng quý; phối hợp với Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh - Truyền hình Trà Vinh xây dựng chuyên trang, chuyên mục "Lao động và Công đoàn" được duy trì thực hiện. Trang Thông tin điện tử của Liên đoàn Lao động tỉnh được xây dựng và đưa vào hoạt động giúp cho các cấp công đoàn, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động khai thác, sử dụng trong việc tuyên truyền và góp phần cho hoạt động công đoàn có hiệu quả. Các Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các Đài Truyền thanh địa phương duy trì thường xuyên thông tin, tuyên truyền những hoạt động nổi bật của tổ chức Công đoàn. Thực hiện chủ trương chỉ đạo của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về mua và sử dụng Báo Lao động, Báo Trà Vinh, đến nay có 27,78% công đoàn các cấp thực hiện việc mua và sử dụng Báo Lao động, có 90% cơ quan, đơn vị mua và sử dụng Báo Trà Vinh.

### **3. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên và người lao động, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh**

Phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là thi đua "Lao động giỏi", "Lao động sáng tạo", "Xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động" được các cấp công đoàn phát động sâu rộng trong đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động; nhiều phong trào thi đua đặc biệt chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, chào mừng các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh và phong trào thi đua xây dựng mô hình "Dân vận khéo", phong trào thi đua liên kết phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn, gắn với phong trào "Chung tay xây dựng nông thôn mới" được phát động mạnh mẽ. Hoạt động của cụm, khối thi đua ngày càng đi vào nền nếp, hoạt động thiết thực hơn. Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh ký kết, thực hiện giao ước thi đua Cụm với các Liên đoàn Lao động tỉnh khu vực Bắc Sông Hậu; ký kết, thực hiện giao ước thi đua Khối của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố, Công đoàn ngành và công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh ký kết, thực hiện giao ước thi đua cụm, khối trong hệ thống công đoàn của tỉnh từng bước có sự chuyển biến mới. Trong việc phát động và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cấp công đoàn chú trọng các phong trào thi đua mang tính thực chất, hiệu quả, tránh phô trương hình thức, chọn các công trình, sản phẩm thi đua đem lại lợi ích, hiệu quả cao; qua kết quả thực hiện các phong trào thi đua yêu nước đã góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thực hiện công tác dân vận trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết

số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), các cấp công đoàn xây dựng nhiều mô hình “Dân vận khéo” đem lại hiệu quả thiết thực, trong đó có một số đơn vị tiêu biểu, như: Công đoàn cơ sở Công ty Trà Bắc, Công đoàn cơ sở Công ty TNHH Giày da Mỹ Phong, Công đoàn cơ sở Công ty TNHH May Hồng Việt...

Các cấp công đoàn đã phát động mạnh mẽ phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và phát triển nông thôn gắn với cuộc vận động cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới; Công đoàn vận động cán bộ, công chức, viên chức tập trung cải cách thủ tục hành chính, nêu cao tinh thần trách nhiệm, trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ được giao; động viên công nhân, viên chức, lao động ra sức thi đua thông qua các phong trào lao động giỏi, lao động sáng tạo, phong trào xanh, sạch, đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp nhằm hạn chế tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể góp phần giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương. Qua đó, Công đoàn đã tham gia thực hiện, đóng góp đáng kể vào 08 tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới.

Công tác tổng kết phong trào thi đua, bình xét khen thưởng, phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến được các cấp công đoàn thực hiện đạt hiệu quả, nhiều mô hình hay, gương điển hình tiên tiến được tôn vinh và nhân rộng. Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn đã tổ chức hội nghị điển hình tiên tiến, tổng kết 5 năm thực hiện phong trào thi đua yêu nước trong công nhân, viên chức, lao động giai đoạn (2010-2015), có 673 tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, xuất sắc được khen thưởng.

Trong 5 năm qua, kết quả thực hiện các phong trào thi đua yêu nước do tổ chức Công đoàn phát động, các cấp công đoàn đã tổ chức thực hiện 85 công trình thi đua, với tổng giá trị trên 139,59 tỷ đồng; đã có 838 tập thể, cá nhân được Liên đoàn Lao động tỉnh khen thưởng, có 105 tập thể, cá nhân được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khen thưởng, có 29 tập thể, cá nhân được Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng; Liên đoàn Lao động tỉnh được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất.

**4. Phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn tỉnh Trà Vinh, Chương trình “Phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa IX đã ban hành Nghị quyết về “Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở giai đoạn 2013-2018”; đồng thời hàng năm có xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

Trong nhiệm kỳ qua, các cấp công đoàn đã kết nạp mới 33.252 đoàn viên<sup>17</sup>, đạt 221,68% so với chỉ tiêu, tính đến nay có 58.066 đoàn viên; thành lập mới 78 công đoàn cơ sở (trong đó, có 34 công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài Nhà nước), nâng tổng số đến nay có 1.009 công đoàn cơ sở.

Trên cơ sở Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên đoàn Lao động tỉnh cụ thể hóa hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện Kế hoạch “Xây dựng công đoàn vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn”, xây dựng các tiêu chí chấm điểm đánh giá, xếp loại và triển khai thực hiện theo từng loại hình hoạt động công đoàn, từng bước thực hiện có hiệu quả trong việc đánh giá chất lượng hoạt động của công đoàn các cấp, khắc phục tính hình thức trong đánh giá, xếp loại. Hàng năm, có 100% số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được đánh giá, xếp loại tốt; có 95,2% số công đoàn cơ sở đạt tiêu chuẩn vững mạnh (trong đó có 60,2% số công đoàn cơ sở khu vực ngoài Nhà nước đạt tiêu chuẩn vững mạnh). Trong 5 năm qua, để ghi nhận và tôn vinh những công lao đóng góp cho việc xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam phát triển mạnh mẽ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã tặng thưởng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn” cho 743 cán bộ lãnh đạo ở các cơ quan Đảng, Nhà nước trong tỉnh và cán bộ công đoàn các cấp.

Về tình hình đội ngũ cán bộ công đoàn, đa số cán bộ công đoàn đều có tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm, được đoàn viên và người lao động tin nhiệm; chất lượng được nâng lên, cơ cấu có tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ hợp lý. Trong thời gian qua, đội ngũ cán bộ công đoàn có sự thay đổi, do thực hiện chủ trương của Đảng về công tác luân chuyển, điều động cán bộ, nhất là cán bộ công đoàn chủ chốt ở cấp huyện, một số cán bộ công đoàn được tăng cường cho các cơ quan Đảng, Nhà nước trong tỉnh. Hiện nay, trong toàn tỉnh có 76 cán bộ công đoàn chuyên trách, có 7.869 cán bộ công đoàn không chuyên trách.

Qua Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ X, cán bộ công đoàn được giới thiệu tham gia cấp ủy Đảng các cấp, có 1.338 cán bộ công đoàn không chuyên trách tham gia cấp ủy Đảng cơ sở, có 12 cán bộ công đoàn chuyên trách tham gia cấp ủy Đảng cấp huyện, ngành, có 01 cán bộ lãnh đạo công đoàn tham gia cấp ủy Đảng cấp tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết 04a/NQ-TLĐ ngày 04/3/2010 Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa X về tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn giai đoạn 2010-2020, Chương trình “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn”, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng và triển khai đến các cấp công đoàn thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn. Trong nhiệm kỳ qua, Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã tổ chức 66 lớp tập huấn nghiệp vụ công đoàn, cho 8.588 lượt cán bộ công đoàn; đồng thời, cán bộ công đoàn chuyên trách đã được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng lý luận nghiệp vụ công đoàn và chuyên môn nghiệp vụ. Trong thời gian qua, có

<sup>17</sup> Trong đó, đối với các công đoàn cơ sở ở cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước phát triển đoàn viên đạt 99,05%; công đoàn cơ sở doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước phát triển đoàn viên đạt 71,23%.

94,73% cán bộ công đoàn chuyên trách và có 92,94% cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động cán bộ được quan tâm, có chuyển biến mới, góp phần hình thành đội ngũ cán bộ công đoàn nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm, gắn bó với tổ chức Công đoàn, đoàn viên và người lao động.

### 5. Công tác nữ công

Các cấp công đoàn đẩy mạnh việc tuyên truyền, thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020; Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em; Chiến lược dân số và sức khoẻ sinh sản giai đoạn 2011 - 2020; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam; tuyên truyền ý nghĩa lịch sử và tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ (20/10), trong dịp này, các cấp công đoàn tổ chức các hoạt động: Họp mặt, tọa đàm, tổ chức Hội thi “Khéo tay hay làm”, Hội thi “Nét đẹp công sở” ..., tặng quà cho các chị, em.

Hàng năm, trên cơ sở hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên đoàn Lao động tỉnh cụ thể hóa, hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện nhiệm vụ công tác nữ công công đoàn; tiếp tục phát động phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”. Hoạt động nữ công Công đoàn các cấp ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực; phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” tiếp tục đạt nhiều kết quả; phong trào học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp trong nữ đoàn viên và lao động nữ được quan tâm đúng mức; nội dung, hình thức thi đua ngày càng được đổi mới, bám sát vào các nhiệm vụ chính trị được giao, đã cô vũ, động viên và thu hút đông đảo nữ công nhân, viên chức, lao động tích cực tham gia, góp phần xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, có 106.115 lượt nữ đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động đã thực hiện tốt phong trào và được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn biểu dương, khen thưởng. Nhiều nữ cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động ưu tú, tiêu biểu được giới thiệu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, công đoàn đề đào tạo, bồi dưỡng trở thành cán bộ lãnh đạo. Trong nhiệm kỳ qua, có 1.529 cán bộ nữ tham gia Ban Chấp hành Công đoàn các cấp, chiếm 32,07%; có 597 nữ cán bộ công đoàn chủ chốt tại các công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên cơ sở có từ 50% lao động nữ trở lên.

Hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ được Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn các cấp tích cực tham gia; công tác phối hợp hoạt động với Hội Phụ nữ luôn được duy trì, phát triển và có sự hỗ trợ để cùng nhau thực hiện nhiệm vụ của tổ chức mình. Hoạt động trong công tác nữ công và Ban Nữ công quản chúng của công đoàn các cấp đã phát huy vai trò, vị trí của nữ đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động; đội ngũ nữ công nhân, viên chức, lao động luôn thể hiện tinh thần yêu nước, là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong phong trào phụ nữ của tỉnh. Các cấp công đoàn tích cực tham gia, phối hợp “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức



phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; tham gia bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới cho cán bộ công đoàn, trong thời gian qua có gần 1.500 cán bộ công đoàn chủ chốt các cấp và có 124 nữ cán bộ công đoàn cấp trên cơ sở được bồi dưỡng, tập huấn.

Các cấp công đoàn quan tâm việc chăm lo cho con em công nhân, viên chức, lao động; tổ chức các hoạt động: Hợp mặt, vui chơi, khen thưởng, tặng quà, tặng học bổng, hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong các dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế Thiếu nhi (1/6), Tết Trung thu, Tháng hành động vì trẻ em, khai giảng năm học mới... Qua đó giáo dục, động viên các cháu hiếu thảo, chăm ngoan, học giỏi.

Hoạt động xã hội trong nữ đoàn viên và lao động nữ được các cấp công đoàn quan tâm thực hiện đạt hiệu quả. Trong 5 năm qua, Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai đến các cấp công đoàn thực hiện 60 dự án vay vốn từ nguồn Quỹ “Ngày tiết kiệm vì phụ nữ nghèo” cho 770 lượt nữ đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động vay vốn, phát triển kinh tế phụ gia đình, tặng thêm thu nhập, ổn định cuộc sống, tổng số vốn được vay hàng năm trên 01 tỷ đồng.

#### **6. Công tác kiểm tra và hoạt động của Ủy ban kiểm tra**

Hoạt động của Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp đã có nhiều cố gắng; trên cơ sở thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn cùng cấp, Nghị quyết 06b/NQ-TLĐ của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Ủy ban Kiểm tra công đoàn và Chương trình, Kế hoạch hàng năm của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh và Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp đã được các cấp công đoàn triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra công đoàn. Hàng năm, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh và Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra đồng cấp và kiểm tra công đoàn cấp dưới nhằm góp phần nâng cao ý thức chấp hành Điều lệ; kịp thời phát hiện và ngăn chặn các biểu hiện vi phạm Điều lệ, Nghị quyết, Chỉ thị và các quy định của Công đoàn; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn, ngăn ngừa tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. (Ủy ban Kiểm tra có báo cáo riêng)

#### **7. Công tác tài chính công đoàn**

Sau khi Quốc hội ban hành Luật Công đoàn năm 2012, Chính phủ ban hành quy định về tài chính công đoàn<sup>18</sup> và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành các quy định mới về quản lý, thu, chi tài chính công đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh kịp thời triển khai, hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện; đồng thời, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai, phổ biến cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện. Ngoài ra, để đảm bảo thu tài chính công đoàn đạt kết quả tốt, Liên đoàn Lao động tỉnh và Công đoàn cấp huyện đã phối hợp với cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước ký kết và triển khai thực hiện Kế hoạch thu nộp kinh phí công đoàn đối

<sup>18</sup> Nghị định số 19/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn.



với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhất là thu kinh phí công đoàn ở các doanh nghiệp chưa có tổ chức Công đoàn; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi có tổ chức Công đoàn từng bước thực hiện đóng tài chính công đoàn đạt kết quả; bước đầu thực hiện công tác phối hợp thu kinh phí công đoàn ở các doanh nghiệp chưa có tổ chức Công đoàn đạt kết quả được một số nơi (điển hình ở các huyện, thành phố: Tiêu Cần, Cầu Kè, Càng Long, Trà Vinh).

Nhìn chung, công tác chấp hành chế độ kế toán, công tác dự toán, quyết toán, quản lý, thu, chi tài chính, tài sản công đoàn theo quy định của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được các cấp công đoàn thực hiện đúng theo quy định. Nhiệm vụ thu tài chính công đoàn hàng năm đều đạt kế hoạch đề ra, nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ cho đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn; đảm bảo chi dùng mục đích, đạt hiệu quả và tiết kiệm; trong hoạt động công đoàn tập trung chi cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, tuyên truyền, giáo dục, hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, đào tạo, bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng. Trong đó, kế hoạch tài chính hàng năm có đảm bảo dành 10% chi công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ công đoàn.

Công tác phân cấp quản lý, thu, chi tài chính cho các cấp công đoàn từng bước được thực hiện đi vào nề nếp. Công tác kiểm tra về tài chính, tài sản công đoàn được các cấp công đoàn quan tâm thường xuyên thực hiện, nhằm kịp thời uốn nắn những sai sót trong hoạt động tài chính công đoàn và được hướng dẫn thực hiện đúng theo quy định.

## **8. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện**

Ban Chấp hành luôn bám sát chủ trương, Nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy trong quá trình tổ chức thực hiện. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch hành động của Tỉnh ủy, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Trà Vinh lần thứ IX; xây dựng Quy chế hoạt động, Chương trình làm việc toàn khóa, phân công nhiệm vụ Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành phụ trách địa bàn để tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ tăng cường sự đoàn kết nhất trí, nâng cao năng lực, chất lượng và hiệu quả hoạt động; kịp thời kiện toàn, củng cố để đủ sức tổ chức thực hiện nhiệm vụ; phát huy vai trò, trách nhiệm trước đoàn viên và người lao động.

Ban Thường vụ xây dựng chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, 6 tháng, năm để chỉ đạo và tổ chức thực hiện; đồng thời xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm, đề ra các biện pháp phù hợp với tình hình thực tiễn để triển khai, hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện. Cán bộ công đoàn tăng cường đi công tác cơ sở, nhất là thực hiện việc tham dự sinh hoạt định kỳ với cơ sở theo Quy định số 784-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của

Công đoàn, lắng nghe ý kiến, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên và người lao động, nhằm giúp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của cơ sở và kịp thời giải quyết, phản ánh về trên những bức xúc của đoàn viên và người lao động.

Trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức Công đoàn, Ban Thường vụ quan tâm phối hợp với các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan, ký kết, triển khai thực hiện Chương trình, Kế hoạch phối hợp công tác để có sự hỗ trợ, hợp tác thông qua các mặt công tác chuyên môn của tổ chức, ngành mình, góp phần cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Đặc biệt, là tiếp tục thực hiện Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh, tranh thủ sự quan tâm tạo điều kiện, hỗ trợ, quan hệ phối hợp trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Liên đoàn Lao động tỉnh.

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh và Công đoàn các cấp quan tâm thực hiện công tác thông tin, báo cáo, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và hoạt động công đoàn; từng bước triển khai thực hiện các phần mềm trong hoạt động công đoàn do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện; khai thác, sử dụng Công Thông tin điện tử của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trang Thông tin điện tử của Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh, nhằm phục vụ cho hoạt động của các cấp công đoàn đạt hiệu quả.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU**

Trong nhiệm kỳ qua, với sự phấn đấu, nỗ lực của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh (khóa IX) và công đoàn các cấp đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Trà Vinh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2013 - 2018. Nhìn chung, 07 chỉ tiêu của tổ chức Công đoàn trực tiếp thực hiện và 04 chỉ tiêu tổ chức Công đoàn tham gia, hướng dẫn, phối hợp thực hiện đều thực hiện đạt chỉ tiêu. (có phụ lục kết quả thực hiện các chỉ tiêu kèm theo)

#### **\* Nguyên nhân đạt được**

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, sự tạo điều kiện của Ủy ban nhân tỉnh.
- Sự phối hợp hoạt động với các Sở, ban, ngành, đoàn thể đã có phát huy có tác dụng, giúp cho các cấp công đoàn hoạt động đạt hiệu quả hơn.
- Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn các cấp quán triệt các Nghị quyết Đảng, của Công đoàn để xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện.
- Cán bộ công đoàn từ tỉnh đến cơ sở có tâm huyết cao thường xuyên tăng cường đi công tác, bám sát cơ sở, giúp tháo gỡ những khó khăn ở cơ sở.

### **IV. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN**

#### **1. Hạn chế, khuyết điểm**

- Việc tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại ở một số doanh nghiệp còn mang tính hình thức, một số doanh nghiệp chưa tổ chức đối thoại theo quy định; chất lượng một số bản thỏa ước lao động tập thể chưa cao, nhiều bản thỏa ước lao động tập thể còn xây dựng rập khuôn, sao chép luật; điều kiện làm việc của người lao động một số doanh nghiệp chưa được cải thiện nên có nguy cơ tai nạn lao động dễ xảy ra; tình trạng ngộ độc thực phẩm ở một số doanh nghiệp cũng còn xảy ra; tình trạng nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp chưa được khắc phục kịp thời.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chưa được rộng rãi trong đội ngũ công nhân lao động ở các doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước; phương thức tuyên truyền chưa thật sự phù hợp, thiếu tính thuyết phục; việc nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của người lao động từng nơi, từng lúc chưa được kịp thời, chưa quan tâm đúng mức.

- Một số công đoàn cơ sở chưa thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời làm ảnh hưởng đến việc tổng hợp báo cáo tình hình phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn về cấp trên.

- Tình hình thu tài chính công đoàn tuy có đạt kế hoạch, nhưng việc khai thác nguồn thu kinh phí công đoàn (theo quy định của pháp luật) từ các doanh nghiệp chưa có tổ chức Công đoàn còn hạn chế.

- Vai trò đại diện của Ban Nữ công quản chúng công đoàn cơ sở chưa được phát huy một cách hiệu quả; hoạt động của Ban Nữ công quản chúng còn dàn trải, mang tính phong trào, chủ yếu tập trung vào các dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3) và khởi nghĩa Hai Bà Trưng, kỷ niệm Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10).

- Một số cán bộ công đoàn còn hạn chế về năng lực, thiếu thực tiễn, thiếu chủ động trong việc giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động công đoàn; chưa có giải pháp kịp thời nhằm đáp ứng yêu cầu chính đáng của người lao động.

## **2. Nguyên nhân hạn chế, khuyến điểm**

- Người sử dụng lao động ở một số doanh nghiệp ít quan tâm đến các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, không chủ động phối hợp với công đoàn cơ sở để tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại theo quy định; cán bộ công đoàn ở một số nơi chưa mạnh dạn trong việc thương lượng với người sử dụng lao động xây dựng thỏa ước lao động tập thể để có nhiều điều khoản có lợi hơn so với quy định pháp luật, chưa đưa mức chế độ bữa ăn ca vào thỏa ước lao động tập thể để có tính pháp lý, nhằm đảm bảo lợi ích cho người lao động; qua việc thanh tra, kiểm tra điều kiện làm việc, an toàn, vệ sinh lao động cũng còn phát hiện một số doanh nghiệp người sử dụng lao động chưa thực hiện đúng quy định pháp luật; người sử dụng lao động chưa quan tâm đúng mức, chưa thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Người sử dụng lao động ở một số doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước chưa quan tâm tạo điều kiện về thời gian cho công nhân lao động được tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chủ trương của Công đoàn vì ngại làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của

doanh nghiệp; các công đoàn cơ sở doanh nghiệp chưa đầu tư nghiên cứu tìm ra biện pháp thích hợp, đổi mới cách thức tuyên truyền, chỉ trông chờ vào công đoàn cấp trên; cán bộ công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp và một số cán bộ công đoàn cấp trên cơ sở chưa thật sự đi sâu với cơ sở, sát với người lao động nên chưa nắm bắt kịp thời tình hình, tâm tư, nguyện vọng của người lao động.

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn cơ sở chưa thật sự quan tâm đến chế độ thông tin, báo cáo, thực hiện chưa đầy đủ, kịp thời. Nhiều doanh nghiệp (nơi chưa có tổ chức Công đoàn) chưa thực hiện tốt các quy định pháp luật về đóng kinh phí công đoàn; một số công đoàn chưa quyết tâm trong việc đôn đốc, thu kinh phí công đoàn theo quy định.

- Cán bộ công đoàn ở một số đơn vị có sự thay đổi nhiều; chưa huy động được sức mạnh tập thể của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn; còn trông chờ sự hỗ trợ của cấp trên.

- Một số Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn cấp trên cơ sở chưa thường xuyên đi sâu, xác với cơ sở, chưa giúp đỡ được nhiều cho công đoàn cơ sở tháo gỡ khó khăn và nhất là việc nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn.

## V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Trong thực hiện nhiệm vụ cân quán triệt, nắm vững chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực trạng phong trào công nhân, viên chức, lao động, nắm vững các chức năng của tổ chức Công đoàn để đề ra mục tiêu, nội dung, biện pháp hoạt động cho phù hợp. Tăng cường tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự phối hợp với chính quyền, chuyên môn và thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp công tác với các ngành, đoàn thể chính trị - xã hội nhằm phát huy sức mạnh trong hệ thống chính trị để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

- Để hoạt động công đoàn có chiều sâu, chất lượng, hiệu quả cần phải tập trung hướng về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động, lấy đoàn viên và công nhân, viên chức, lao động làm đối tượng vận động; thực hiện tốt các chức năng của tổ chức Công đoàn, nhất là chức năng đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; thường xuyên theo dõi, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động, tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở.

- Trên cơ sở các nghị quyết và chương trình công tác, trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện phải có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, khắc phục ngay những hạn chế, biểu dương, khen thưởng kịp thời.

- Cán bộ công đoàn là nhân tố quyết định đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn. Do đó, đội ngũ cán bộ công đoàn cần phải được quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; thực hiện tốt các chế độ, chính sách đãi ngộ với cán bộ công đoàn

theo quy định; cán bộ công đoàn phải hiểu biết sâu về chính sách, pháp luật, phải có nhiệt tình, tâm huyết, bản lĩnh, uy tín và năng lực hoạt động thực tiễn.

## PHẦN THỨ HAI

### MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2018 – 2023

#### I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH TÁC ĐỘNG ĐẾN CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN

##### 1. Thuận lợi

Trong những năm tới, chính trị tiếp tục ổn định và được giữ vững, kinh tế từng bước khôi phục đà tăng trưởng, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được hoàn thiện; thế và lực, sức mạnh tổng hợp của đất nước tăng lên, uy tín quốc tế của đất nước càng được nâng cao, tạo ra tiền đề quan trọng để thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tình hình trong tỉnh có nhiều thuận lợi, nhất là kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ IX, là tiền đề quan trọng cho sự phát triển nhanh, bền vững hơn trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ X.

Nghị quyết số 20-NQ/TW Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X đã xác định rõ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp “*Quan tâm giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của công nhân, bảo đảm việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc, nhà ở, các công trình phúc lợi phục vụ cho công nhân; sửa đổi, bổ sung các chính sách, pháp luật về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, ... để bảo vệ quyền lợi, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của công nhân*”. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ X đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp “*Chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các cấp công đoàn. Chú trọng giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, gắn với đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân, viên chức, lao động*”. Đây là những định hướng quan trọng để các cấp công đoàn triển khai thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới.

##### 2. Khó khăn

Tình hình trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức, kinh tế tuy có được phục hồi nhưng còn chậm, bốn nguy cơ mà Đảng ta đã dự báo có khả năng còn tồn tại. Đối với tỉnh ta cũng có những khó khăn nhất định: Điểm xuất phát của nền kinh tế còn thấp, khả năng cạnh tranh yếu; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh có nhiều diễn biến phức tạp; sự chống phá của các thế lực thù địch sẽ có những tác động đến tình hình an ninh chính trị.

Quá trình hội nhập quốc tế cũng có những khó khăn, thách thức và tệ nạn tiêu cực xã hội chưa được ngăn chặn sẽ tác động đến phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn. Sự phát triển nhanh của các doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thì đòi hỏi đội ngũ công nhân lao động phải có trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cao mới đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp; số công nhân lao động có tay nghề thấp, tác phong công nghiệp hạn chế sẽ dễ bị mất việc làm, ảnh hưởng đến đời sống; mối quan hệ lao động ngày càng phức tạp hơn, có khả năng dẫn đến tranh chấp lao động, đình công, ngừng việc tập thể. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ công đoàn còn hạn chế thiếu bản lĩnh sẽ không thực hiện tốt chức năng đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, sẽ khó tập hợp người lao động vào tổ chức Công đoàn.

## **II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2018 - 2023**

### **1. Mục tiêu, nhiệm vụ tổng quát**

Căn cứ các Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, tình hình của đất nước, của tỉnh; trên cơ sở tổng kết đánh giá kết quả đã đạt được, phân tích những hạn chế tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong hoạt động công đoàn của nhiệm kỳ qua; mục tiêu, nhiệm vụ tổng quát được xác định như sau:

Tập trung đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn; chú trọng đại diện chăm lo, bảo vệ đoàn viên và người lao động; quan tâm lợi ích của đoàn viên để thu hút tập hợp người lao động vào tổ chức Công đoàn Việt Nam; đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục trong công nhân, viên chức, lao động; tham gia chăm lo đào tạo đội ngũ công nhân lao động có bản lĩnh chính trị, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tham gia đóng góp xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật; tăng cường tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, chế độ, chính sách có liên quan; tích cực tham gia xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; đẩy mạnh việc thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; tham gia tổ chức đối thoại, phối hợp giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của đoàn viên và người lao động; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước thiết thực, hiệu quả góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, an toàn xã hội; xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh; đẩy mạnh các hoạt động xã hội góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội.

### **2. Khẩu hiệu hành động**

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn; tăng cường thực hiện nhiệm vụ đại diện chăm lo, bảo vệ đoàn viên và người lao động; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; xây dựng giai cấp công nhân; xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; vì sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### **3. Các chỉ tiêu chủ yếu**

#### **3.1. Chỉ tiêu thuộc trách nhiệm trực tiếp của tổ chức Công đoàn**

- Phấn đấu phát triển, kết nạp mới 15.000 đoàn viên công đoàn.
- Phấn đấu 95% trở lên đơn vị, doanh nghiệp đủ điều kiện thành lập được tổ chức Công đoàn, trong đó 100% đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghiệp đủ điều kiện thành lập được tổ chức Công đoàn.
- Phấn đấu 90% trở lên Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đủ tiêu chuẩn xếp loại tốt. Phấn đấu 70% trở lên công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp đủ tiêu chuẩn công đoàn cơ sở vững mạnh.
- Hàng năm bình quân mỗi công đoàn cơ sở bồi dưỡng, giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.
- Phấn đấu thành lập 70% trở lên ban nữ công quản chúng ở các công đoàn cơ sở đủ điều kiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.
- Phấn đấu hàng năm thu tài chính công đoàn đạt chỉ tiêu dự toán được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt.

#### **3.2. Chỉ tiêu tổ chức Công đoàn phối hợp thực hiện**

- Chỉ tiêu về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở: 98% trở lên số cơ quan, đơn vị có ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan, đơn vị; có 100% số cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức; 70% trở lên số doanh nghiệp tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; 70% trở lên số doanh nghiệp tổ chức Hội nghị người lao động; 70% trở lên số doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn xây dựng và ban hành được quy chế đối thoại tại doanh nghiệp và tổ chức đối thoại tại nơi làm việc.
- Chỉ tiêu về thỏa ước lao động tập thể: 70% trở lên doanh nghiệp có thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể, 70% trở lên các văn bản thỏa ước lao động tập thể đã ký kết có nhiều nội dung có lợi hơn cho đoàn viên và người lao động so với luật định, trong đó có ít nhất 35% bản thỏa ước lao động tập thể đạt loại A.
- Hàng năm có trên 80% số đoàn viên, người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Công đoàn.
- Vận động từ 70% trở lên số đoàn viên và người lao động học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp và kỹ luật lao động.

### **4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

#### **4.1. Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động**

- Tích cực tham gia đóng góp các dự thảo luật, luật sửa đổi, bổ sung, các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách có liên quan đến công nhân, viên chức, lao động và tổ chức Công đoàn.

- Tăng cường công tác tham gia, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với người lao động, nhất là chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn, vệ sinh, lao động, bảo vệ môi trường và các phúc lợi khác; tham gia giám sát, phản biện xã hội theo quy định.

- Nâng cao chất lượng trong công tác an toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo điều kiện lao động, môi trường làm việc cho đoàn viên, người lao động.

- Tham gia xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phối hợp tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động bảo đảm thiết thực, hiệu quả; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

- Tăng cường hoạt động tư vấn pháp luật; chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức đối thoại tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, góp phần hạn chế tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể; nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết, giám sát thực hiện thỏa ước tập thể.

- Thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch chăm lo đời sống vật chất cho đoàn viên và người lao động; trong đó quan tâm chăm lo cho đối tượng đoàn viên công đoàn tạo sự khác biệt về quyền, lợi ích của đoàn viên công đoàn. Nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm; đẩy mạnh các hoạt động xã hội góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội, thông qua các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo, hỗ trợ các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, Chương trình nhà ở "Mái ấm Công đoàn" ...

#### **4.2. Tuyên truyền, vận động; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, chấp hành pháp luật của đoàn viên và người lao động, góp phần xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam lớn mạnh**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức chấp hành pháp luật, trình độ học vấn, trình độ nghề nghiệp; nhận thức về quyền, trách nhiệm của Công đoàn và đoàn viên cho cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động. Tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng gắn với thực hiện việc "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" trong công nhân, viên chức, lao động. Tham gia, thực hiện Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.



- Đòi mới hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động theo hướng kiên trì, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với từng ngành nghề, nhất là công nhân lao động ở các loại hình doanh nghiệp. Coi trọng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Thường xuyên nắm bắt dư luận xã hội, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng của công nhân, viên chức, lao động và những vấn đề phát sinh ở cơ sở, kịp thời tổ chức đối thoại, kiến nghị và tham gia giải quyết trên cơ sở quy định của pháp luật. Tuyên truyền cho người lao động thấy rõ âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, nêu cao tinh thần cảnh giác, kiên quyết đấu tranh với các thủ đoạn xúi giục, kích động, gây mất ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Tham gia, phối hợp tổ chức các thiết chế văn hóa cho công nhân lao động; Duy trì và phát triển phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, gắn với việc hướng ứng “Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; tham gia xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

- Tăng cường công tác phối hợp nâng cao chất lượng chuyên mục, chuyên trang “Lao động và Công đoàn”, Trang thông tin điện tử Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh.

#### **4.3. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên và người lao động, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh**

- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động, trọng tâm là phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo; đồng thời, tham gia tổ chức các phong trào thi đua: “Năng suất - chất lượng - hiệu quả”, “Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”, “Thi đua liên kết phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn” gắn với phong trào “Chung tay xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Dân vận khéo”... và phong trào thi đua trên các công trình trọng điểm.

- Tiếp tục ký kết, thực hiện giao ước Cùm, Khói thi đua của các cấp công đoàn, của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội tỉnh, của Liên đoàn Lao động các tỉnh khu vực Bắc sông Hậu.

- Đòi mới công tác thi đua, khen thưởng của các cấp công đoàn phù hợp với từng ngành, địa phương, đơn vị, đảm bảo tính dân chủ, thiết thực, hiệu quả, chống bệnh thành tích và hình thức trong thi đua; tổ chức sơ, tổng kết phong trào, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chú trọng xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, nêu gương người tốt, việc tốt; phát hiện khen thưởng kịp thời, khen thưởng đột xuất đối với những tập thể, cá nhân ở các doanh nghiệp thuộc các thành

phần kinh tế, người trực tiếp lao động sản xuất, công tác, tôn vinh người sử dụng lao động có thành tích chăm lo cho người lao động.

**4.4. Phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh**

- Đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức Công đoàn trong doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; nhất là tập trung vào doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Xác định rõ mô hình tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động cho phù hợp với từng loại hình cơ sở. Quan tâm tập trung cho cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng công đoàn vững mạnh; nâng cao vai trò đại diện cho đoàn viên và người lao động; phát huy vai trò chủ động quyết định hoạt động của Ban Chấp hành công đoàn các cấp.

- Cán bộ công đoàn cấp trên cơ sở tăng cường công tác bám sát địa bàn, kịp thời nắm bắt tình hình, hỗ trợ công đoàn cơ sở, đoàn viên và người lao động trong phạm vi quyền và trách nhiệm của công đoàn cấp trên theo quy định.

- Đổi mới nội dung, phương pháp và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với công tác quy hoạch cán bộ công đoàn các cấp. Chú trọng đến cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc, cán bộ trải qua phong trào công nhân và hoạt động công đoàn; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn về lý luận nghiệp vụ công đoàn.

- Nghiên cứu xây dựng tiêu chí xếp loại công đoàn cho phù hợp với các loại hình hoạt động của công đoàn cơ sở.

- Tham gia, phối hợp thực hiện nhiệm vụ giám sát, phản biện; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh theo quy định. Chú trọng bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú đủ điều kiện cho Đảng xem xét, kết nạp.

#### **4.5. Công tác nữ công**

- Tiếp tục tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của Công đoàn có liên quan đến nữ công nhân, viên chức, lao động. Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ, phòng, chống bạo lực gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, về dân số, gia đình, trẻ em.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công quần chúng, nhất là ở các doanh nghiệp; quan tâm thực hiện nhiệm vụ chăm lo, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng cho nữ đoàn viên và lao động nữ, đẩy mạnh phong trào thi đua “Giới việc nước, đảm việc nhà”, vận động lao động nữ gia nhập tổ chức Công đoàn.

- Tham gia đóng góp dự thảo luật, luật sửa đổi bổ sung và triển khai thực hiện chính sách pháp luật đối với lao động nữ, tập trung bảo vệ những quy định có lợi cho lao động nữ. Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách có liên quan đến lao động nữ.
- Quan tâm xây dựng tỷ lệ nữ cán bộ công đoàn giữ vị trí lãnh đạo. Tham mưu, giới thiệu nguồn cán bộ nữ cho việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, đề bạt giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý.
- Tiếp tục duy trì các hoạt động xã hội; triển khai thực hiện có hiệu quả Quỹ “Ngày tiết kiệm vì phụ nữ nghèo”.

#### **4.6. Công tác tài chính công đoàn**

- Tăng cường công tác quản lý, thu, chi tài chính công đoàn; chấp hành các quy định về tài chính, kế toán của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
- Tập trung thu đúng, thu đủ, kịp thời nguồn thu tài chính công đoàn; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy chế, kế hoạch phối hợp với cơ quan Thuế, Kho bạc, Bảo hiểm xã hội nhằm tránh thất thu tài chính công đoàn. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn tài chính công đoàn.
- Thực hiện công khai tài chính theo quy định; thực hiện công tác kiểm tra tài chính đồng cấp và cấp dưới để kịp thời khắc phục sai sót trong quản lý, sử dụng tài chính công đoàn.
- Quan tâm bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tài chính công đoàn; kịp thời triển khai, hướng dẫn các quy định mới của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

#### **4.7. Công tác kiểm tra và hoạt động của Ủy ban kiểm tra**

- Nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của ban chấp hành, sự chỉ đạo của ban thường vụ công đoàn các cấp đối với hoạt động kiểm tra công đoàn.
- Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo cả nhiệm kỳ và cụ thể hóa hàng năm. Triển khai thực hiện công tác kiểm tra công đoàn là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, nhằm giúp cho lãnh đạo công đoàn các cấp trong công tác quản lý, đảm bảo phòng ngừa và ngăn chặn các hành vi vi phạm về Điều lệ, nghị quyết và các quy định của công đoàn. Kịp thời giải quyết, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của đoàn viên và người lao động.
- Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra cho cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn. Thường xuyên kiện toàn, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

#### **4.8. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện**

- Trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Đại hội X Công đoàn tỉnh Trà Vinh và Nghị quyết Đại hội công đoàn các cấp, phải nắm vững, quán triệt các Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh Trà Vinh. Tranh thủ sự lãnh đạo của Cấp ủy Đảng, tăng cường công tác phối hợp với chính quyền, chuyên môn, các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ của Công đoàn.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện nghị quyết đại hội phù hợp với đặc điểm tình hình, yêu cầu thực tiễn của từng địa phương, ngành, cơ sở. Trong quá trình tổ chức thực hiện cần xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả, tránh dàn trải.

- Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt Quy chế làm việc của Ban Chấp hành; phát huy tinh thần đoàn kết, nâng cao vai trò của mỗi ủy viên ban chấp hành.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn, dự báo tình hình, đề ra các biện pháp thiết thực, hiệu quả để giải quyết những vấn đề phát sinh trong phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn.

*Vì sự phát triển bền vững của tỉnh Trà Vinh và để góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh trong tình hình mới, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động và các cấp công đoàn trong tỉnh tiếp tục phát huy bản chất tốt đẹp của giai cấp công nhân Việt Nam, nêu cao ý chí tự lực, tự cường, năng động, sáng tạo, quyết tâm vượt qua khó khăn, thử thách, phát huy những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ qua, thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đội ngũ công nhân, viên chức, lao động và tổ chức Công đoàn vững mạnh, quyết tâm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội X Công đoàn tỉnh Trà Vinh đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Đảng, cùng với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân xây dựng quê hương Trà Vinh ngày càng giàu đẹp, văn minh.*

## BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH TRÀ VINH (KHÓA IX)

## PHỤ LỤC THÔNG KÊ SỐ LIỆU

(Kèm theo dự thảo Báo cáo của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Trà Vinh khóa IX tại Đại hội Công đoàn tỉnh Trà Vinh lần thứ X)



Biên số 1:

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU. NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI IX CÔNG ĐOÀN TỈNH TRÀ VINH

CHỈ TIÊU	NỘI DUNG CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ SO VỚI CHỈ TIÊU
1	70% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có từ 20 lao động trở lên thành lập được công đoàn cơ sở và nơi có đủ điều kiện thành lập công đoàn cơ sở theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.	Kết quả trong nhiệm kỳ, đã thành lập mới 78 công đoàn cơ sở (trong đó, có 34 công đoàn cơ sở doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước). Trên cơ sở khảo sát của các cấp công đoàn để đề ra chỉ tiêu kế hoạch.hàng năm và đã thành lập công đoàn cơ sở ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có từ 20 lao động trở lên thành lập được công đoàn cơ sở và nơi có đủ điều kiện thành lập công đoàn cơ sở theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, đạt 100%.	Đạt chỉ tiêu nhiệm kỳ.
2	Phát triển mới 15.000 đoàn viên công đoàn trong nhiệm kỳ. Đối với các công đoàn cơ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp Nhà nước phát triển đoàn viên đạt 95%; đối với công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước phát triển đoàn viên đạt 60% trở lên.	Trong nhiệm kỳ đã phát triển mới 33.252 đoàn viên đoàn viên, đạt 221,68%. Trong đó, đối với các công đoàn cơ sở ở các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp và doanh nghiệp Nhà nước phát triển đoàn viên đạt 99,05%; đối với công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước phát triển đoàn viên đạt 71,23%.	Đạt vượt chỉ tiêu nhiệm kỳ.
3	Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ có 90% trở lên cán bộ công đoàn chuyên trách, 70% cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ công tác công đoàn. Đảm bảo ít nhất 10% kinh phí	- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng, có 8.588 lượt cán bộ công đoàn được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ công tác công đoàn; trong đó, có 94,73% cán bộ công đoàn chuyên trách, 92,94% cán bộ	Đạt chỉ tiêu nhiệm kỳ.

	công đoàn dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn.	công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn. - Kinh phí công đoàn luôn được đảm bảo cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn.	
4	Cán bộ nữ tham gia Ban Chấp hành công đoàn các cấp phân đấu đạt 30% trở lên. Công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên cơ sở có từ 50% lao động nữ trở lên phải có cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ.	Trong nhiệm kỳ qua, có 1.529 cán bộ nữ tham gia Ban Chấp hành Công đoàn các cấp, chiếm 32,07%; có 597 nữ cán bộ công đoàn chủ chốt tại các công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên cơ sở có từ 50% lao động nữ trở lên.	Đạt chỉ tiêu nhiệm kỳ.
5	Phân đấu 50% cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp, 100% cán bộ nữ công đoàn cấp trên cơ sở được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới.	Kết quả, có 1.500 cán bộ công đoàn chủ chốt các cấp (chiếm 68,42%) và có 124 nữ cán bộ công đoàn cấp trên cơ sở (chiếm 100%) được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới.	Đạt chỉ tiêu nhiệm kỳ.
6	6.1. Bình quân hàng năm, có trên 80% công đoàn cơ sở đạt tiêu chuẩn vững mạnh; trong đó, công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước đạt từ 50% trở lên.	Hàng năm, có 100% số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được đánh giá, xếp loại tốt; có 95,2% số công đoàn cơ sở đạt tiêu chuẩn vững mạnh (trong đó có 60,2% số công đoàn cơ sở khu vực ngoài Nhà nước đạt tiêu chuẩn vững mạnh).	Đạt chỉ tiêu nhiệm kỳ.
	6.2. Hàng năm bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, xem xét kết nạp (đối với nơi có nguồn phát triển Đảng).	Trong nhiệm kỳ qua, các cấp công đoàn đã giới thiệu 5.301 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp. (bình quân 5 năm bình quân mỗi CDCS và đối với nơi có nguồn phát triển Đảng, đến nay đạt 112,02%).	Đạt vượt chỉ tiêu nhiệm kỳ.
7	Liên đoàn Lao động tỉnh thành lập Văn phòng tư vấn pháp luật hoặc Tổ tư vấn pháp luật.	Liên đoàn Lao động tỉnh thành lập Văn phòng tư vấn pháp luật Công đoàn.	Đạt chỉ tiêu nhiệm kỳ.

2. Chỉ tiêu tổ chức Công đoàn tham gia, hướng dẫn, phối hợp thực hiện

CHỈ TIÊU	NỘI DUNG CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ SO VỚI CHỈ TIÊU
1	<p>Hàng năm, công đoàn cơ sở phối hợp tổ chức thực hiện: có 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; 95% doanh nghiệp Nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động; 60% Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn tổ chức Hội nghị người lao động.</p>	<p>Hàng năm, công đoàn cơ sở phối hợp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, Hội nghị người lao động: có 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; 100% doanh nghiệp Nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động; 94,46% doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động.</p>	<p>Đạt chỉ tiêu nhiệm kỳ.</p>
2	<p>Công đoàn thương lượng, ký kết Thỏa ước lao động tập thể, Phân đấu 100% doanh nghiệp Nhà nước, 60% doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước có ký kết thỏa ước lao động tập thể; 100% công đoàn cơ sở cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp có xây dựng quy chế phối hợp công tác với chính quyền.</p>	<p>Công đoàn thương lượng, ký kết Thỏa ước lao động tập thể, đến nay có 100% doanh nghiệp Nhà nước và 89,87% doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước có ký kết thỏa ước lao động tập thể.; có 100% công đoàn cơ sở cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp có xây dựng quy chế phối hợp công tác với chính quyền.</p>	<p>Đạt chỉ tiêu nhiệm kỳ.</p>
3	<p>95% trở lên cán bộ, đoàn viên, công nhân, lao động ở cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước và 70% trở lên công nhân lao động ở các doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước được tuyên truyền, giáo dục, phổ biến chính sách, pháp luật.</p>	<p>Có 96,2% cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động ở cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước và 70,9% công nhân lao động ở các doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước được tuyên truyền, giáo dục, phổ biến chính sách, pháp luật.</p>	<p>Đạt chỉ tiêu nhiệm kỳ.</p>

4	<p>Tuyên truyền, vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện cho đoàn viên công đoàn và người lao động được học tập nâng cao trình độ nghiệp đạt 60%.</p>	<p>Tuyên truyền, vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện cho đoàn viên công đoàn và người lao động được học tập nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp đạt ...%.</p>	
---	---	--	--